

Bản án số: **09/2026/KDTM**.
Ngày: 15/5/2026
V/v “**tranh chấp HĐ mua bán hàng hóa**”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Lê Thị Thắm**.

2/ Ông **Lê Thanh Tùng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Phi Liễu**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Anh Thư**, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 16/2025/TLST-KDTM, ngày 12 tháng 11 năm 2025. Về tranh chấp “**Hợp đồng mua bán hàng hóa**”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 649/2026/QĐST- DS, ngày 22 tháng 4 năm 2026. Giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn **Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T**

Trụ sở: Số 339B, đường Hàng Xoài, khu vực Y, phường C, thành phố CT.

Chức vụ: Giám đốc (SĐT 0939 834111; 0913 184800)

Đại diện ủy quyền: ông Huỳnh N và ông Nguyễn Trọng N (Giấy ủy quyền ngày 28/10/2025). Có mặt

2/ Bị đơn: **Công ty cổ phần đầu tư SN**

Trụ sở: số 40-42, Trần Văn Sắc, KDC Lô số 11B, khu đô thị NCT, phường HP, thành phố CT. (nay là số 40-42, Trần Văn Sắc, KDC DH, khu vực TL, phường HP, thành phố CT).

Người đại diện theo pháp luật: ông **Trần Thế H**

Chức vụ: Tổng Giám đốc (SĐT 0988 568910). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 28/10/2025 và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T trình bày:

Vào ngày 25/11/2021, Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T (viết tắt Công ty Toàn T) với Công ty cổ phần đầu tư SN (viết tắt Công ty SN) có ký

Hợp đồng mua bán số 62/TT/2021/HĐMB ngày 25 tháng 11 năm 2021. Theo Hợp đồng Công ty Toàn T sẽ cung cấp cho Công ty SN hàng hóa là Bồn chứa khí hóa lỏng LOX, LIN, Lar, Dàn hóa hơi và Van điều áp với tổng giá trị hợp đồng là 2.320.000.000 đồng, thỏa thuận nếu thanh toán chậm thì bên Công ty SN phải chịu phạt lãi suất 1,2%/tháng của giá trị chậm thanh toán. Sau khi ký Hợp đồng, Công ty Toàn T đã giao hàng hóa đầy đủ đúng số lượng, chất lượng và đã lắp đặt xong hệ thống tại Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ theo đúng thỏa thuận của hợp đồng. Công ty cũng đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng ngày 09/02/2022 nhưng phía Công ty SN xin gia hạn thời gian thanh toán và sẽ chịu lãi phạt 1,2%/tháng do có khó khăn về kinh tế. Sau nhiều lần hỏi thúc hai bên đã ký Biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ quý 4 năm 2024, đồng thời Công ty SN cam kết sẽ trả gốc và lãi nhưng vẫn không thực hiện. Nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở và yêu cầu thanh toán nhưng bị đơn vẫn cố tình không thanh toán.

Do đó, Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T khởi kiện yêu cầu Công ty cổ phần đầu tư SN do Trần Thế Hùng làm đại diện thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ của Hợp đồng mua bán số 62/TT/2021/HĐMB ngày 25 tháng 11 năm 2021 là 2.320.000.000 đồng và lãi suất 1,2%/tháng trên nợ gốc tính từ 26/01/2022 đến khi thanh toán xong nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần bị đơn Công ty cổ phần đầu tư SN đến tham gia phiên họp về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cụ thể ngày 01/12/2025 và ngày 22/12/2025 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt mà không có lý do (BL 40, 47). Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và được đưa ra xét xử công khai vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc bị đơn phải thanh toán số tiền còn nợ của Hợp đồng mua bán số 62/TT/2021/HĐMB ngày 25 tháng 11 năm 2021 là 2.320.000.000 đồng và thay đổi chỉ yêu cầu tính lãi suất do chậm thanh toán là 1,2%/tháng trên nợ gốc tính từ sau ngày đối chiếu công nợ là 01/01/2025 cho đến ngày xét xử. Tuy nhiên, trong giai đoạn thi hành án nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì yêu cầu trả lãi chậm thanh toán theo thỏa thuận là 1,2%/tháng cho đến khi thanh toán hết nợ.

Bị đơn Công ty cổ phần đầu tư SN vẫn tiếp tục vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

- **Về việc tuân theo pháp luật tố tụng** của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định pháp luật, không phát hiện vi phạm.

- **Về nội dung giải quyết vụ án:** Căn cứ vào lời trình bày tại phiên tòa hôm nay của phía nguyên đơn và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nội dung cụ thể được trình bày tại Bài phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa (kèm theo hồ sơ).

Sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thỏa thuận mua bán Bồn chứa khí hóa lỏng LOX, LIN, Lar, Dàn hóa hơi và Van điều áp giữa các đương sự được lập văn bản thể hiện bằng Hợp đồng mua bán số 62/TT/2021/HĐMB ngày 25 tháng 11 năm 2021 (BL 08-11). Nguyên đơn đã thực hiện việc bán và giao hàng hóa theo thỏa thuận. Bị đơn đã nhận hàng nhưng không thực hiện đúng thỏa thuận thanh toán tiền mua hàng hóa cho nguyên đơn. Và hai bên cũng đã đối chiếu xác nhận công nợ, theo đó thì bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 2.320.000.000 đồng (Hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng) (BL 19). Do các bên không thực hiện đúng nghĩa vụ đã thỏa thuận nên xảy ra tranh chấp; cả hai bên đều có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận. Nên đây là quan hệ tranh chấp kinh doanh, thương mại về “Hợp đồng mua bán hàng hóa” được ngành Luật thương mại và Luật dân sự điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án khi các đương sự có yêu cầu theo qui định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vẫn luôn vắng mặt. Song căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể là **Biên bản đối chiếu & xác nhận công nợ quý 4 năm 2024** (BL 19 - bản gốc) do nguyên đơn cung cấp, có chữ ký và đóng dấu của cả hai bên. Theo đó thì Công ty cổ phần đầu tư SN do ông Trần Thế Hùng đại diện còn nợ lại Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T số tiền là 2.320.000.000 đồng (Hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng).

[3] Bị đơn đã được nhận hàng nhưng lại không chịu thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận của hợp đồng, cố tình né tránh nghĩa vụ trả nợ. Theo xác nhận của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở tài chính TP Cần Thơ thì ngày 15/5/2023, công ty đã đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở là 40-42, Trần Văn Sắc, KDC Lô số 11B, khu đô thị Nam Cần Thơ, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ) và người đại diện pháp luật là ông Trần Thế Hùng (BL 60-65); Xác minh của Công an phường Hưng Phú thì Công ty có đăng ký và có hoạt động tại địa chỉ này. Hiện nay thay đổi địa giới hành chính điều chỉnh lại là 40-42, Trần Văn Sắc, KDC Diệu Hiền, khu vực Thạnh Lợi, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ nhưng Công ty không còn hoạt động tại địa chỉ này từ năm 2022, công ty chuyển đi đâu thì không rõ (BL 50).

[4] Theo Công văn số 91/ĐKKD ngày 13/01/2026 của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở tài chính TP Cần Thơ (BL 65) thì bị đơn đang nộp hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (thay đổi địa chỉ trụ sở và cập nhật lại thông tin cá nhân Người đại diện theo pháp luật). Tòa án tra cứu trên hệ thống Mã số thuế thì hiện nay Công ty cổ phần đầu tư SN vẫn **đang hoạt động nhưng** tại địa chỉ 39, đường số 5, khu dân cư Miền Nam, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ. Xác minh ngày 27/3/2026 của Công an phường Hưng Phú thì “Tại đường số 5, khu dân cư Miền Nam, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ không có địa chỉ như thông tin cung cấp cũng không có công ty nêu trên” (BL 69). Bị đơn đã thay đổi địa chỉ, thậm chí không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký nhưng không thông báo với địa phương; cũng không thông báo cho bên bán biết là vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận trong hợp đồng, cố tình giấu địa chỉ.

[5] Tòa án đã thực hiện việc niêm yết công khai Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải. Sau khi xác minh làm rõ, Tòa án tiếp tục niêm yết Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ và các Quyết định đưa vụ án ra xét xử tại nơi bị đơn đã đăng ký và hoạt động cuối cùng là số 40-42, Trần Văn Sắc, KDC Diệu Hiền, khu vực Thanh Lợi, phường Hưng Phú, thành phố Cần Thơ (BL 79-88) nhưng bị đơn vẫn không liên hệ giải quyết vụ kiện, thái độ xem thường pháp luật. Coi như phía bị đơn đã tự tước bỏ quyền tham gia tố tụng của mình và mặc nhiên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của phía nguyên đơn. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn có trách nhiệm trả số tiền nợ mua hàng hóa **2.320.000.000 đồng** (Hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng) là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận theo qui định tại Điều 50, Điều 55 Luật thương mại và Điều 440 Bộ luật dân sự.

[6] Về lãi suất do chậm thanh toán: Theo qui định tại Điều 306 Luật thương mại thì lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán được tính theo Lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường, **trừ trường hợp có thỏa thuận khác...** Tại mục 4.1 Điều 4 của Hợp đồng mua bán số 62/TT/2021/HĐMB ngày 25 tháng 11 năm 2021 có thỏa thuận “Thanh toán đúng theo điều 3 trong hợp đồng. Trong trường hợp thanh toán chậm, thì bên A phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại với mức phạt lãi suất 1,2%/tháng của giá trị chậm thanh toán cho mỗi ngày thanh toán trễ và thời gian chậm trễ không quá 10 ngày tiếp sau thời gian tại Điều 3 cho mỗi lần thanh toán”. Như vậy nghĩa vụ thanh toán của bị đơn được xác định là 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng (tức ngày 26/01/2022). Nhưng Hóa đơn GTGT số 0000479 được xuất sau đó ngày 09/02/2022. Và giữa hai bên có ký **Biên bản đối chiếu & xác nhận công nợ quý 4 năm 2024** (BL 19 - bản gốc). Văn bản này không đề ngày cụ thể, chỉ ghi thời gian “**quý 4 năm 2024**”. Theo qui định năm tài chính thì quý 4 là từ ngày 01/10/2024 đến 31/12/2024. Việc ký xác nhận công nợ tức giữa nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận xác định lại công nợ **2.320.000.000 đồng** (Hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng) mà không thỏa thuận về lãi suất. Lãi suất do chậm thanh toán 1,2%/tháng phải được tính sau ngày đối chiếu & xác nhận công nợ quý 4 năm 2024, tức ngày **01/01/2025** mới hợp lý. Nên yêu cầu về lãi do chậm thanh toán của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận toàn bộ. Cụ thể: Thời gian từ ngày 01/01/2025 đến ngày xét xử 15/5/2026 là 16 tháng 14 ngày; Lãi suất do chậm thanh toán bị đơn phải chịu là 2.320.000.000 đồng x 1,2%/tháng x 16 tháng 14 ngày = **458.432.000 đồng** (Bốn trăm năm mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng).

Trong giai đoạn thi hành án nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì nguyên đơn vẫn yêu cầu trả lãi do chậm thanh toán theo thỏa thuận của hợp đồng. Cho nên trong giai đoạn thi hành án nếu phía bị đơn chậm trả nợ thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất chậm thanh toán là 1,2%/tháng tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Thỏa thuận này phù hợp với qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[7] Thời hạn và phương thức trả nợ thuộc thẩm quyền của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Cần Thơ, nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh.

[8] Bị đơn phải chịu án phí trên phần nghĩa vụ phải thực hiện 72.000.000 đồng + 2%(2.320.000.000 đồng + 458.432.000 đồng – 2.000.000.000 đồng) = **87.568.000 đồng** (Tám mươi bảy triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 30, 35, 39, 147, **227, 228**, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 24, 50, 55 và 306 Luật thương mại;

- Điều 357, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số qui định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T. Buộc bị đơn **Công ty cổ phần đầu tư SN** do ông Trần Thế Hùng đại diện có nghĩa vụ thanh toán cho **Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T** số tiền nợ mua hàng hóa là 2.320.000.000 đồng (Hai tỷ, ba trăm hai mươi triệu đồng) và tiền lãi do chậm thanh toán là **458.432.000 đồng** (Bốn trăm năm mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng). Tổng cộng bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền là **2.778.432.000 đồng** (Hai tỷ, bảy trăm bảy mươi tám triệu, bốn trăm ba mươi hai nghìn đồng) khi án có hiệu lực.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất chậm trả theo thỏa thuận là 1,2%/tháng tương ứng với thời gian chậm thanh toán.

2/ Về án phí:

Nguyên đơn **Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T** được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp **51.542.000 đồng** (Năm mươi một triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng) theo biên lai số 0008411 ngày 03/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Bị đơn **Công ty cổ phần đầu tư SN** do ông Trần Thế Hùng đại diện phải chịu **87.568.000 đồng** (Tám mươi bảy triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng) án phí KDTM sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với **Công ty TNHH trang thiết bị y tế Toàn T**; kể từ ngày nhận được bản án được niêm yết theo qui định đối với **Công ty cổ phần đầu tư SN** do ông Trần Thế Hùng đại diện thì các đương sự được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ.
- VKSND KV3-Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA.

Thái Mỹ Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Mỹ Nhung

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Thái Mỹ Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Thái Mỹ Nhung

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ.
- VKSND KV3-Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Người TGTT.
- Lưu HS – BA.

Thái Mỹ Nhung

